TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 9 - 2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Quang Uyên.
2. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị M - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Hợp Xuân 2, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là thôn Hợp Xuân 2, thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai) - có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Việt - Sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Hợp Xuân 2, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là thôn Hợp Xuân 2, thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai)- Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/5/2020 và bản tự khai ngày 03/6/2020 cũng như tại phiên tòa, chị Phạm Thị M trình bầy: Chị và anh Trần Văn Việt kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 13/6/2018, tại UBND xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Việt chơi bời nghiện ma túy, anh Việt mang tài sản trong gia đình đi bán để lấy tiền sử dụng ma túy, chị khuyên bảo thì anh Việt còn đánh chị. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Việt.

Về con chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng chị có một con chung là cháu Trần Bảo Trâm, sinh ngày 18/02/2019, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng vợ chồng chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Trâm, chị không yêu cầu anh Việt cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Về tài sản chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Trần Văn Việt (Bị đơn) ghi ngày 03/7/2020, anh Trần Văn Việt trình bầy: Anh và chị Phạm Thị M kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 13/6/2018, tại UBND xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh sử dụng ma túy, nay chị Mai xin ly hôn với anh, quan điểm của anh nhất trí ly hôn với chị Mai, vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có một con chung là cháu Trần Bảo Trâm, sinh ngày 18/02/2019, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị Mai, khi ly hôn anh nhất trí để chị Mai trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trâm, anh không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung**:** Quá trình chung sống vợ chồng anh không có tài sản chung, không có công nợ chung, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này Toà án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị M khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Văn Việt đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Phạm Thị M và anh Trần Văn Việt đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Hợp Xuân 2, thị trấn Tằng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị M và anh Trần Văn Việt có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Việt sử dụng ma túy, mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được chính quyền địa phương xác nhận là đúng sự thật. Tại phiên toà hôm nay, chị Phạm Thị M giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Trần Văn Việt.

Đối với anh Trần Văn Việt vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai ghi ngày 03/7/2020, thì anh cũng nhất trí ly hôn, vì tình cảm vợ chồng không còn; Tòa án đã tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Việt nhưng anh Việt đều vắng mặt, vì vậy cần xem xét giải quyết vắng mặt anh Việt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc chị Phạm Thị M xin ly hôn với anh Trần Văn Việt là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị M và anh Trần Văn Việt có một con chung là cháu Trần bảo Trâm, sinh ngày 18/02/2019, hiện nay cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị Mai. Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị M giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Bảo Trâm, chị không yêu cầu anh Việt cấp dưỡng tiền nuôi con. Tại đơn xác nhận mâu thuẫn và xác nhận thu nhập tại (BL 27) thì chị Mai làm nghề tự do thu nhập bình quân 4.500.000đồng/tháng được chính quyền địa phương xác nhận là đúng. Vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của chị Mai là có căn cứ, phù hợp với nên HĐXX cần chấp nhận giao cháu Trâm cho chị Mai trực tiếp nuôi dưỡng. chị Mai không yêu cầu anh Việt cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Mai xác nhận quá trình chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Mai xác nhận vợ chồng chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử cho chị Phạm Thị M được ly hôn với anh Trần Văn Việt.

2. Về con chung: Xử giao cháu Trần Bảo Trâm, sinh ngày 18/02/2019, cho chị Phạm Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Việt không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Trần Văn Việt có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009975 ngày 03/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Phạm Thị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND xã Xuân Giao;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài